TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2017/HSST
Ngày 15 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Ngọc

Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Tòng Văn Q. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20.12.1969 tại huyện A, tỉnh A1. Nơi cư trú: Bản S, xã S1, huyện S2, tỉnh S3; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Khơ mú; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: Không.

Con ông: Tòng Văn P, đã chết. Con bà Tòng Thị H, đã chết.

Bị cáo có vợ là Tòng Thị PH, sinh năm 1972. Hiện cư trú và trồng trọt tại bản S, xã S1, huyện S2, tỉnh S3. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất 25 tuổi, con nhỏ nhất 17 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ kể từ ngày 28.06.2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28.6.2017 Tòng Văn Q cư tú tại bản S, xã S1, huyện S2, tỉnh S3đem theo số tiền 100.000VNĐ đi bộ từ nhà ở ra đường dân sinh của bản mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi Q đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản S, xã S1, huyện S2, tỉnh S3 thì gặp một người đàn ông (không quen biết) đang đi xe máy ngược chiều với Q. Q vẫy tay ra hiệu cho người đàn ông dừng xe lại, sau đó Q hỏi mua 100.000VNĐ hêrôin và đưa tiền. Người đàn ông nhận tiền và đưa cho Q 02 gói đều gói bằng mảnh pôlitilen màu trắng, bên trong chứa bột nén màu trắng. Sau khi mua được hêrôin Q lấy trong túi quần đang mặc 01 mảnh giấy hộp bìa nước giải khát in chữ "Hương cam" và 01 mảnh giấy bạc đem theo từ trước. Sau đó Q lấy mảnh giấy hộp bìa có chữ "Hương cam" gói mảnh giấy bạc và 02 gói hêrôin vừa mua được vào túi quần bên trái tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Đồn Công an Nà Ớt, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01 gói được gói bằng bìa nước giải khát có chữ "Hương Cam", bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 02 gói được gói bằng mảnh pôlitilen màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng (nghi là hêrôin) do Q tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc.

Ngày 29.6.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cân tịnh xác định trọng lượng 02 gói vật chứng thu giữ của Tòng Văn Q, trong gói thứ nhất có trọng lượng 0,041gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M1, gói thứ 2 có trọng lượng 0,059gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M2. Tổng trọng lượng 02 gói là 0,1gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định.

Ngày 05.7.2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số: 595/KLMT kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M2 là chất ma túy; Loại chất hêrôin; Trọng lượng mẫu gửi giám định M1 = 0,041gam, M2 = 0,059gam.

Tại bản cáo trạng số: 86/KSĐT-AN ngày 10/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Tòng Văn Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tòng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Tòng Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ Luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy hộp bìa nước giải khát có chữ "Hương cam" và 01 mảnh giấy bạc màu trắng đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định, 01 phong bì niêm phong tang vật ban đầu.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn Q khai nhận vào ngày 28.6.2017 bị cáo đã mua 100.000VNĐ được một gói hêrôin có trọng lượng 0,1gam nhằm mục đích sử dụng vì bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy và đã bị tổ công tác Đồn Công an Nà Ớt, huyện Mai Sơn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng trọng lượng 0,1 gam hêrôin mục đích để sử dụng thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Tòng Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 86/KSĐT-MT ngày 10.10.2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên khi xem xét áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội tại điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, điểm ckhoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cụ thể tại điểm ckhoản 1 Điều 249 Bộp luật Hình sự năm 2015 quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt tù từ 01đến 05 năm, như vậy quy định này nhẹ hơn khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tạikhoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình

sự năm 1999. Nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo.

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:*Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rQn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy chưa qua cai nghiện bắt buộc. Cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào vì tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sựsẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:*Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáolà đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng gồm: 01 gói ma túy có trọng lượng 0,1gam hêrôin đã trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, vật chứng còn lại cần tịch thu tiêu hủy gồm01 phong bì niêm phong tang vật ban đầu, 01 mảnh giấy hộp bìa nước giải khát có chữ "Hương cam" và 01 mảnh giấy bạc màu trắng đựng trong 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành, các mép phong bì được dán kín và có điểm chỉ giáp lai của Tòng Văn Q và các thành phần tham gia cân tịnh trên các mép dán. Một mặt ghi chữ "Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Tòng Văn Q- Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành các mép phong bì được dán kín có điểm chỉ của đối tượng bị bắt và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia trên mép dán. Mặt trước phong bì ghi chữ "Tang vật vụ Tòng Văn Q tàng trữ trái phép chất ma túy 01 mảnh giấy hộp bìa nước giải khát hương cam + 01 mảnh giấy bạc màu trắng".

[7] *Về án phí:*Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông đã bán hêrôin cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này, việc mua bán không ai chứng kiến nên không có cơ sở để mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam 28.6.2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy hộp bìa nước giải khát có chữ "Hương cam" và 01 mảnh giấy bạc màu trắng đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định, 01 phong bì niêm phong tang vật ban đầu.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/11/2017)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thi hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nông Văn Thịnh